

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu
Gói thầu: Trang bị hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến
các xã Ia Kla, Ia Krêl, Ia Kriêng, thị trấn Chư Ty**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

*Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy
định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu và lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế
hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính về
việc Quy định chi tiết sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động
thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân,
đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức
chính trị xã hội – nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp;*

*Căn cứ Công văn số 801/UBND-KT ngày 11 tháng 5 năm 2021 về việc
triển khai các công trình, dự án trên địa bàn huyện năm 2021;*

*Căn cứ Quyết định số 687/QĐ-UBND ngày 19 tháng 5 năm 2021 của
UBND huyện Đức Cơ về việc xuất ngân sách huyện bổ sung cho Văn phòng
HĐND-UBND huyện;*

*Xét Tờ trình số 145/TTr-VP, ngày 02/7/2021 của Văn phòng HĐND-
UBND huyện và Báo cáo thẩm định số 171/BC-TCKH ngày 06/7/2021 của
Phòng Tài chính - Kế hoạch.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu, gói thầu: Trang
bị hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến các xã Ia Kla, Ia Krêl, Ia Kriêng, thị
trấn Chư Ty, với nội dung cụ thể như sau:

1. Về dự toán dự án:

- Tên dự án: Trang bị hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến các xã Ia
Kla, Ia Krêl, Ia Kriêng, thị trấn Chư Ty.

- Tên gói thầu: Trang bị hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến các xã Ia Kla, Ia Krêl, Ia Kriêng, thị trấn Chư Ty.
- Nội dung, khối lượng, dự toán (phụ lục 1 đính kèm)
- Tổng dự toán: 771.962.000 đồng (*Bảy trăm bảy mươi một triệu, chín trăm sáu mươi hai ngàn đồng*).
- Chủ đầu tư: Văn phòng HĐND – UBND huyện Đức Cơ.
- Đơn vị thực hiện: Văn phòng HĐND – UBND huyện Đức Cơ.
- Nguồn vốn: Kết dư ngân sách huyện năm 2020.
- Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

2. Về kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Trang bị hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến các xã Ia Kla, Ia Krêl, Ia Kriêng, thị trấn Chư Ty, với nội dung chi tiết theo phụ lục 2 đính kèm.

Điều 2. Văn phòng HĐND – UBND huyện chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo dự toán và kế hoạch được duyệt, tuân thủ quy định của Pháp luật.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện; Trưởng Phòng Tài chính – Kế hoạch; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đức Cơ; Chủ tịch UBND các xã Ia Kla, Ia Krêl, Ia Kriêng, thị trấn Chư Ty; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Thường trực HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Lưu VT-VP.

CHỦ TỊCH



Vũ Mạnh Định

**PHỤ LỤC 1: NỘI DUNG, KHỐI LƯỢNG, DỰ TOÁN TRANG BỊ HỆ THỐNG HỘI NGHỊ
TRUYỀN HÌNH TRỰC TUYẾN CÁC XÃ IA KLA, IA KRÊL, IA KRIÊNG, THỊ TRẤN CHƯ TY**
(Kèm theo Quyết định số 1097 QĐ-UBND ngày 12 /7/2021 của Ủy ban nhân dân huyện)

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Hạng mục	Ký hiệu	Giá trị trước thuế	Thuế GTGT	Giá trị sau thuế
I	CHI PHÍ THIẾT BỊ	G_{TB}	674.168.000	67.240.000	741.408.000
1	Chi phí thiết bị của 04 xã, thị trấn		672.398.000	67.240.000	739.638.000
2	Chi phí lắp đặt, cài đặt thiết bị		1.770.000		1.770.000
II	CHI PHÍ TƯ VẤN	G_{TV}	8.840.000	484.000	9.324.000
1	Lập hồ sơ mời thầu		1.000.000		1.000.000
2	Thẩm định hồ sơ mời thầu		1.000.000		1.000.000
3	Đánh giá hồ sơ dự thầu		1.000.000		1.000.000
4	Thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu		1.000.000		1.000.000
5	Giám sát thi công lắp đặt thiết bị (Dự án hệ thống hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin)		4.840.000	484.000	5.324.000
III	CHI PHÍ KHÁC	G_K	19.300.000	1.930.000	21.230.000
1	Chi phí thẩm định giá		7.000.000	700.000	7.700.000
2	Chi phí đăng thông báo mời thầu		300.000	30.000	330.000
3	Chi phí thuê đường truyền số liệu chuyên dụng tốc độ tối thiểu 02Mb trong thời gian 06 tháng cho 04 xã, thị trấn		12.000.000	1.200.000	13.200.000
	TỔNG CỘNG	G_{TC}	702.308.000	69.654.000	771.962.000



20/

PHỤ LỤC 2: KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU, GÓI THẦU: TRANG BỊ HỆ THỐNG HỘI NGHỊ TRUYỀN HÌNH TRỰC TUYẾN CÁC XÃ IA KLA, IA KRÊL, IA KRIÊNG, THỊ TRẤN CHƯ TY.

(Kèm theo Quyết định số 1097 QĐ-UBND ngày 12 /7/2021 của Ủy ban nhân dân huyện)

STT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
01	Trang bị hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến các xã Ia Kla, Ia Krêl, Ia Kriêng, thị trấn Chư Ty	741.408.000	Kết dư ngân sách huyện năm 2020	Chào hàng cạnh tranh thông thường qua mạng	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	Quý III năm 2021	Hợp đồng trọn gói	60 ngày
02	Lập hồ sơ yêu cầu, đánh giá hồ sơ đề xuất	2.000.000	Kết dư ngân sách huyện năm 2020	Chi định thầu	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	Quý III năm 2021	Trọn gói	10 ngày cho 1 công việc
03	Thẩm định HSYC, kết quả lựa chọn nhà thầu	2.000.000	Kết dư ngân sách huyện năm 2020	Chi định thầu	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	Quý III năm 2021	Trọn gói	10 ngày cho 1 công việc
04	Giám sát thi công	5.324.000	Kết dư ngân sách huyện năm 2020	Chi định thầu	1 giai đoạn, 1 túi hồ sơ	Quý III năm 2021	Trọn gói	60 ngày

Số: 171 /BC-TCKH

Đức Cơ, ngày 06 tháng 7 năm 2021

BÁO CÁO

**Kết quả thẩm định dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu,
gói thầu: Trang bị hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến
các xã Ia Kla, Ia Krêl, Ia Kriêng, thị trấn Chư Ty**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện.

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC, ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính về việc quy định chi tiết sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 687/QĐ-UBND ngày 19 tháng 5 năm 2021 của UBND huyện Đức Cơ về việc xuất ngân sách huyện bổ sung cho Văn phòng HĐND-UBND huyện;

Căn cứ Công văn số 801/UBND-KT ngày 11 tháng 5 năm 2021 về việc triển khai các công trình, dự án trên địa bàn huyện năm 2021;

Căn cứ Chứng thư Thẩm định giá số 25.06F/2021/PSD-CTTĐ ngày 25/06/2021 của Công ty Cổ phần Thẩm Định Giá PSD.

Trên cơ sở Tờ trình số 145/TTr-VP, ngày 02/7/2021 của Văn phòng HĐND-UBND huyện về việc xin phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu, gói thầu: Trang bị hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến các xã Ia Kla, Ia Krêl, Ia Kriêng, thị trấn Chư Ty. Phòng Tài chính – Kế hoạch đã tiến hành thẩm định dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu, gói thầu: Trang bị hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến các xã Ia Kla, Ia Krêl, Ia Kriêng, thị trấn Chư Ty như sau:

I. Kết quả thẩm định dự toán:

- 1. Tên dự án:** Trang bị hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến các xã Ia Kla, Ia Krêl, Ia Kriêng, thị trấn Chư Ty.
- 2. Tên gói thầu:** Trang bị hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến các xã Ia Kla, Ia Krêl, Ia Kriêng, thị trấn Chư Ty.
- 3. Quy mô, quy cách và danh mục công việc:** (phụ lục 1 đính kèm).
- 4. Tổng dự toán:** 771.962.000 đồng (Bằng chữ: Bảy trăm bảy mươi một triệu, chín trăm sáu mươi hai ngàn đồng).
- 5. Chủ đầu tư:** Văn phòng HĐND – UBND huyện Đức Cơ.

6. Đơn vị thực hiện: Văn phòng HĐND – UBND huyện Đức Cơ.

7. Nguồn vốn: Kết dư ngân sách huyện năm 2020.

8. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

9. Thời gian thực hiện: Quý III năm 2021.

II. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

1. Khái quát về dự án:

- Tên dự án: Trang bị hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến các xã Ia Kla, Ia Krêl, Ia Kriêng, thị trấn Chư Ty.

- Tên gói thầu: Trang bị hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến các xã Ia Kla, Ia Krêl, Ia Kriêng, thị trấn Chư Ty.

- Hình thức quản lý: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

- Chủ đầu tư: Văn phòng HĐND – UBND huyện Đức Cơ.

- Thời gian thực hiện: Quý III năm 2021

2. Tóm tắt nội dung văn bản trình duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

a) Phần công việc đã thực hiện: **7.700.000 đồng.**

b) Tổng giá trị phần công việc không thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu: **13.530.000 đồng.**

c) Tổng giá trị phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu: **750.732.000 đồng.**

d) Tổng giá trị các phần công việc: **771.962.000 đồng.**

đ) Tổng mức đầu tư của dự án: **771.962.000 đồng.**

3. Tổ chức thẩm định: Làm theo nhóm trong quá trình thẩm định.

II. Tổng hợp kết quả thẩm định.

1. Căn cứ pháp lý để lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

a) Tổng hợp kết quả thẩm định về căn cứ pháp lý:

Kết quả thẩm định về căn cứ pháp lý của việc lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu được tổng hợp theo **Bảng số 1** dưới đây:

Bảng số 1

STT	Nội dung kiểm tra	Kết quả thẩm định	
		Có	Không có
1	Công văn số 687/QĐ-UBND, ngày 19/5/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Đức Cơ	x	
5	Quyết định số 801/UBND-KT, ngày 11/5/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Đức Cơ	x	

b) Ý kiến thẩm định về căn cứ pháp lý: Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu và lựa chọn nhà thầu; Phòng Tài chính - Kế hoạch thống nhất dự

toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu do Văn phòng HĐND – UBND huyện Đức Cơ lập.

2. Phân chia dự án thành các gói thầu:

Việc phân chia dự án thành 04 gói thầu, đảm bảo yêu cầu.

3. Nội dung tờ trình phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

a) Phần công việc không thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

- Phần công việc đã thực hiện: *Thống nhất*;

- Phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu: *Thống nhất*;

b) Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu

Bảng số 2

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH NỘI DUNG KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU			
ST T	Nội dung thẩm định	Kết quả thẩm định	
		Tuân thủ, phù hợp	Không tuân thủ hoặc không phù hợp
1	Tên gói thầu	x	
2	Giá gói thầu	x	
3	Nguồn vốn	x	
4	Hình thức lựa chọn nhà thầu	x	
5	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	x	
6	Loại hợp đồng	x	
7	Thời gian thực hiện hợp đồng	x	

- Ý kiến thẩm định về nội dung kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu và lựa chọn nhà thầu; Phòng Tài chính - Kế hoạch đề xuất hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh thông thường qua mạng.

c) Ý kiến thẩm định về tổng giá trị của các phần công việc: *Thống nhất*.

III. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ

1. Nhận xét về nội dung kế hoạch lựa chọn nhà thầu

Trên cơ sở tổng hợp kết quả thẩm định theo từng nội dung nêu trên, tổ chức thẩm định cơ bản thống nhất dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu do Văn phòng HĐND – UBND huyện Đức Cơ trình.

2. Kiến nghị

Trên cơ sở danh mục, dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu; kết quả thẩm định, phân tích như trên, Phòng Tài chính - Kế hoạch đề nghị Ủy ban nhân dân huyện:

- Phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu, gói thầu: Trang bị hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến các xã Ia Kla, Ia Krêl, Ia Kriêng, thị trấn Chư Ty.

- Cử cá nhân hoặc đơn vị có chức năng quản lý về hoạt động đấu thầu tham gia giám sát, theo dõi việc thực hiện đối với gói thầu: Trang bị hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến các xã Ia Kla, Ia Krêl, Ia Kriêng, thị trấn Chư Ty.

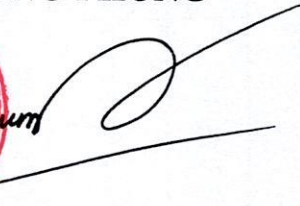
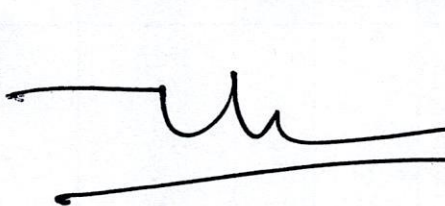
Trên đây là kết quả thẩm định của Phòng Tài chính - Kế hoạch, kính trình UBND huyện xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- VP HĐND-UBND;
- Lưu VT, TCKH-NS

NGƯỜI THẨM ĐỊNH

TRƯỞNG PHÒNG



Lê Toàn Thắng

Nguyễn Văn Quang

**PHỤ LỤC 1: NỘI DUNG, KHỐI LƯỢNG, TRANG BỊ HỆ THỐNG HỘI NGHỊ TRUYỀN HÌNH
TRỰC TUYẾN CÁC XÃ IA KLA, IA KRÊL, IA KRIÊNG, THỊ TRẤN CHƯ TY.**

(Kèm theo Báo cáo số: 171 /BC-TCKH ngày 06/7/2021 của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện)

Số TT	Hạng mục/Tên thiết bị	Hãng/ Xuất xứ	Số lượng	Đơn vị tính	Đơn giá	Thành tiền
I	CHI PHÍ THIẾT BỊ					741.408.000
1	Chi phí thiết bị của 04 xã, thị trấn					739.638.000
-	Thiết bị HNTN G200 camera12X + Micro chuyên dụng đa hướng với cáp micro dài 7m6	Polycom/Trung Quốc	4	Bộ	152.806.500	611.226.000
-	Smart Tivi Casper 50" & khung treo gắn tường + Bảo hành: 12 tháng	Casper/ Thái Lan	4	Cái	14.630.000	58.520.000
-	Ổ cắm điện Lioa, jack cắm điện chuyển đổi 3 chấu 6 lỗ cắm	Lioa/Việt Nam	4	Cái	165.000	660.000
-	Nẹp nhựa 3m	Tiến Phát/ Việt Nam	4	Cái	8.000	32.000
-	Chui cắm điện đầu đực	Việt Nam	4	Cái	10.000	40.000
-	Chui cắm điện đầu cái	Việt Nam	4	Cái	10.000	40.000
-	Cáp mạng Cat6 (bao gồm đầu mạng có chụp nhựa 30m)	STS/ Trung Quốc	4	Sợi	380.000	1.520.000
-	Cáp điện AC 2x0.5mm 10m	Thăng Long/ Việt Nam	4	Sợi	90.000	360.000
-	Thuế GTGT 10%					67.240.000
2	Chi phí lắp đặt, cài đặt thiết bị					1.770.000
-	Lắp đặt thiết bị mã hóa video (VCS)	01.07.01.02.01.00	4	Thiết bị	110.782	443.000

Số TT	Hạng mục/Tên thiết bị	Hãng/ Xuất xứ	Số lượng	Đơn vị tính	Đơn giá	Thành tiền
-	Cài đặt thiết bị mã hóa video (VVCS hỗ trợ đa điểm)	01.07.01.02.02.03	4	Thiết bị	331.806	1.327.000
II	CHI PHÍ TƯ VẤN					9.324.000
-	Lập hồ sơ mời thầu		1	Hồ sơ	1.000.000	1.000.000
-	Thẩm định hồ sơ mời thầu		1	Hồ sơ	1.000.000	1.000.000
-	Đánh giá hồ sơ dự thầu		1	Hồ sơ	1.000.000	1.000.000
-	Thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu					1.000.000
-	Giám sát thi công lắp đặt thiết bị (Dự án hệ thống hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin)					5.324.000
III	CHI PHÍ KHÁC					21.230.000
-	Chi phí thẩm định giá		1	lần	7.700.000	7.700.000
-	Chi phí đăng thông báo mời thầu		1	lần	330.000	330.000
-	Chi phí thuê đường truyền số liệu chuyên dụng tốc độ tối thiểu 02Mb trong thời gian 06 tháng cho 04 xã, thị trấn					13.200.000
	TỔNG CỘNG					771.962.000